

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HS-ST

Ngày 29 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Sơn

Ông Vũ Hùng Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuyển, Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở tổ 3, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2017/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXXST-HS ngày 18/9/2017 đối với bị cáo:

Trần Công S, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1967 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Danh K (Đã chết) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1935; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền sự: Không;

Tiền án có 02 tiền án:

- Tại Bản án số 12/2009/HSST ngày 03/3/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 21/7/2013 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 27/2015/HSST ngày 04/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Ngày 04/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 13/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang. Có mặt

Người làm chứng:

1- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

2- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 13/6/2017, tại thôn M, xã K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang bắt quả tang Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi kiểm tra đã thu giữ được trên tay 01 (Một) gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, vỏ màu đen. Quá trình lập biên bản Nguyễn Văn C khai gói nhỏ đã thu giữ là chất ma túy Heroine, do Nguyễn Văn C mua của Trần Công S, sinh năm 1967, cư trú tại Thôn M, xã K, huyện B với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nhằm mục đích để sử dụng.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của Trần Công S. Quá trình khám xét Trần Công S đã lấy 05 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng cất giấu bên trong miệng xô nhựa đựng rác ngoài phòng khách, tự nguyện giao nộp (Trong đó có 04 gói nhỏ bên ngoài được quấn băng dính màu đen và 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng lớp giấy màu trắng, tất cả bên trong đều có chứa chất bột màu trắng), ngoài ra còn thu giữ tại gầm giường ngủ của Trần Công S được 01 gói nhỏ bên ngoài quấn băng dính màu đen và tại đầu giường ngủ 01 gói giấy màu trắng, bên trong của các gói nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 073012781 do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 30/10/2014 mang tên Trần Công S; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và 01 ví giả da màu nâu và tiền mặt trong ví là 1.290.000đ (*Một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, Trần Công S khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 11/6/2017 sau khi đi thăm vợ, con ở trại giam Quyết Tiến, Trần Công S đã bắt xe khách đi sang Thái Nguyên với mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đến bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên lúc đó khoảng 16 giờ, Trần Công S đi ra cổng bến xe khách đứng thì gặp một người đàn ông lái xe ôm, người đàn ông đó có hỏi S "*đi đâu đấy, về đâu tôi chở đi*", sau khi nói chuyện S hỏi người đàn ông "*anh có biết chỗ nào bán ma túy Heroine không?*", người đàn ông lái xe ôm nói "*anh nói đùa hay thật*", S trả lời "*tôi*

hỏi mua thật", người đàn ông lại hỏi "*thế anh mua bao nhiêu?*", S trả lời "*mua một triệu*". Người đàn ông đó bảo S đứng chờ ở đó, khoảng 5 đến 7 phút sau người đàn ông đi xe máy đến và vứt xuống trước mặt Trần Công S 01 gói giấy màu trắng, S cầm và mở ra xem bên trong có chứa chất ma túy Heroine, S đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.000.000đ, sau đó S cất gói ma túy Heroine vào trong người rồi bắt xe khách trở về nhà. Khi về đến nhà S lấy gói ma túy Heroine ra chia làm 07 gói nhỏ nhằm mục đích bán để kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2017 có Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại thôn M, xã K, huyện B đến nhà S và hỏi mua ma túy Heroine để sử dụng. Qua trao đổi S bán cho C 01 gói nhỏ ma túy Heroine với giá 200.000đ. Khi C vừa ra khỏi nhà thì bị Công an huyện Bắc Quang phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Ngày 14/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C và Trần Công S, kết quả như sau:

- 01(Một) gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C (Ký hiệu M1) có trọng lượng là 0,07 gam .

- 07 (Bảy) gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của Trần Công S có ký hiệu từ A1 đến A7 được cân tịnh cụ thể từng gói có trọng lượng như sau:

- + Gói ký hiệu A1 có trọng lượng là 0,09 gam;
- + Gói ký hiệu A2 có trọng lượng là 0,06 gam;
- + Gói ký hiệu A3 có trọng lượng là 0,05 gam;
- + Gói ký hiệu A4 có trọng lượng là 0,09 gam;
- + Gói ký hiệu A5 có trọng lượng là 0,83 gam;
- + Gói ký hiệu A6 có trọng lượng là 0,06 gam;
- + Gói ký hiệu A7 có trọng lượng là 0,11 gam;

Tại Kết luận giám định số: 232/KL-PC54 ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

- Mẫu vật gửi giám định có ký hiệu M1, A1, A2, A3, A4, A5, A6 là chất ma túy, loại ma túy Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- Mẫu vật gửi giám định có ký hiệu A7 không phải chất ma túy.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số: 28/QĐ-KSĐT ngày 14/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Trần Công S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Công S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân

dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Công S từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng đề nghị căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ có mệnh giá mỗi tờ là 100.000đ loại tiền Polime do ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

- Tịch thu, tiêu hủy: Các mẫu vật chứng lưu kho (B1,B2,B3,B4,B5,B6,B7) trong một phong bì bằng giấy trắng dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia và niêm phong bởi 05 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang một mặt có ghi dòng chữ: "*Vật chứng lưu kho: Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Trần Công S, sinh năm 1967, trú tại Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang*" ký hiệu M3; 01 (Một) ví giả da màu nâu thu giữ trên người Trần Công S đã cũ, hỏng khóa.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm đã mắc phải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Công S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét và thu giữ vật chứng; biên bản xét chất ma túy trong nước tiểu và kết luận giám định số 232/KL-PC54 ngày 22/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang,

cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Công S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo là người có 02 tiền án, năm 2009 bị xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Năm 2015, tại Bản án số 27/2015/HSST của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*tái phạm*" xử phạt 06 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2015.

Ngày 13/6/2017 bị cáo tiếp tục có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn C, số lượng ma túy đã thu giữ do bị cáo mua tại Thái Nguyên nhằm mục đích mua bán kiếm lời có tổng trọng lượng là 1,25 gam. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "*Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý*" quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 49 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Chất ma túy nói chung và hêrôin nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện; mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống ăn chơi, đua đòi, coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[2.2] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong các giai đoạn tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố đẽ là người có công với nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nên cũng được xem xét khi áp dụng mức hình phạt, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với các bị cáo.

[2.3] Đối với Nguyễn Văn C là người mua trái phép chất ma túy của Trần Công S về sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Tuy nhiên số lượng ma túy thu giữ trên người Nguyễn Văn C là 0,07 gam nên chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 25/8/2017 Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Văn C với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAM SUNG cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn C. Trả lại tài sản cho Trần Công S số tài sản gồm: Tiền mặt 1.090.000đ; 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu SAM SUNG; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO; một chứng minh nhân dân mang tên Trần Công S. Xét số vật chứng nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với vật chứng còn lại gồm: 01 (Một) phong bì bằng giấy trắng dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia và niêm phong bởi 05 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, một mặt có dòng chữ: "*Vật chứng lưu kho: Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Trần Công S, sinh năm 1967, trú tại Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang*" ký hiệu M3; 01 (Một) ví giả da màu nâu thu giữ trên người Trần Công S đã cũ, hỏng khóa, đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không sử dụng được và không có giá trị cần áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ còn lại là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) gồm 02 tờ có mệnh giá mỗi tờ là 100.000đ loại tiền Polime do ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Xét thấy số tiền này có liên quan đến hành vi phạm tội, cần căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Công S 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Công S theo quyết định tạm giam ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Các mẫu vật chứng lưu kho (B1, B2, B3, B4, B5, B6, B7) trong một phong bì bằng giấy trắng dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia và niêm phong bởi 05 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang một mặt có ghi dòng chữ: "*Vật chứng lưu kho: Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Trần Công S, sinh năm 1967, trú tại Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang*" ký hiệu M3; 01 (Một) ví da màu nâu thu giữ trên người Trần Công S đã cũ, hỏng khóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) gồm 02 tờ có mệnh giá mỗi tờ là 100.000đ loại tiền Polime do ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ngày 20/9/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 3, Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Công S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Thị Tư

